

THE MOVEMENT FOR THE VIETNAMESE TO DEVELOP BUSINESS IN THE CHINESE “KHÁCH TRU” (GUEST RESIDENTS) BOYCOTT MOVEMENT IN COCHINCHINE IN 1919

Pham Phuc Vinh
Saigon University

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	13/4/2025	The Chinese “khách tru” (guest residents) boycott movement broke out in Cochinchine in 1919, then spread throughout the country. In this movement, in addition to calling on Vietnamese to boycott goods and services of overseas Chinese merchants, the initiators of the movement also called on the Vietnamese in Cochinchina to invest in developing production and business activities to compete and replace the role of overseas Chinese merchants in economic activities and mobilized a large number of Vietnamese people to participate. This article reconstructs the movement for the Vietnamese to develop business in the Chinese “khách tru” (guest residents) boycott movement which broke out in Cochinchina in 1919 by such methods as analysis, criticism and synthesis of historical documents which were mainly published in contemporary press forums. On that basis, the article analyzes the origin and continuation of this movement in the later period, thereby clarifying the contributions and historical significance of this movement to the formation process of the Vietnamese bourgeoisie during the French colonial period and the contributions of the movement to the Vietnamese historical process.
Revised:	19/6/2025	
Published:	19/6/2025	
KEYWORDS		
Guest Residents		
Vietnamese bourgeoisie		
Cochinchine		
French Colonial period		
Business		

CUỘC VẬN ĐỘNG NGƯỜI VIỆT PHÁT TRIỂN KINH DOANH TRONG PHONG TRÀO TẤY CHAY KHÁCH TRÚ Ở NAM KỲ NĂM 1919

Phạm Phúc Vĩnh
Trường Đại học Sài Gòn

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	13/4/2025	Phong trào Tẩy chay Khách trú bùng nổ ở Nam Kỳ năm 1919, sau đó lan rộng ra cả nước. Trong phong trào này, bên cạnh việc kêu gọi người Việt tẩy chay hàng hóa, dịch vụ của thương nhân Hoa kiều (Khách trú), những người khởi xướng phong trào còn kêu gọi người Việt ở Nam Kỳ đầu tư phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh để cạnh tranh, thay thế cho vai trò của thương nhân Hoa kiều trong các hoạt động kinh tế và đã vận động được một bộ phận đông đảo người Việt Nam tham gia. Bài báo này sẽ phục dựng lại cuộc vận động người Việt phát triển kinh doanh trong phong trào Tẩy chay Khách trú ở Nam Kỳ năm 1919 bằng các phương pháp: phân tích, phê bình và tổng hợp các nguồn tư liệu lịch sử, trong đó chủ yếu là các tư liệu đã đăng trên diễn đàn báo chí đương thời. Trên cơ sở đó, bài báo phân tích nguồn gốc, sự tiếp tục của cuộc vận động này trong giai đoạn sau, qua đó làm rõ những đóng góp, ý nghĩa lịch sử của phong trào này đối với quá trình hình thành của giai cấp tư sản Việt Nam thời Pháp thuộc và những đóng góp của phong trào đối với tiến trình lịch sử Việt Nam.
Ngày hoàn thiện:	19/6/2025	
Ngày đăng:	19/6/2025	
TỪ KHÓA		
Khách trú		
Tư sản người Việt		
Nam Kỳ		
Thời Pháp thuộc		
Kinh doanh		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.12558>

Email: phamphucvinh@sgu.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

291

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Phong trào Tây chay Khách trú ở Nam Kỳ năm 1919 là sự tiếp nối của Phong trào Minh Tân ở Nam Kỳ đầu thế kỉ XX, diễn ra đầu tiên ở Nam Kỳ nhưng sau đó mở rộng ra khắp cả nước; lực lượng giữ vai trò chủ đạo, dẫn dắt phong trào đó chính là giới trí thức và tư sản người Việt. Khi nói đến phong trào này, nhiều người thường quan tâm nhiều đến yếu tố “Tây chay Khách trú” mà ít chú trọng đến một vấn đề khác diễn ra rất mạnh mẽ đó là cuộc vận động người Việt đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh để cạnh tranh và thay thế vai trò của giới tư sản Hoa kiều.

Nghiên cứu về vị thế của thương nhân Hoa kiều và nguồn gốc của phong trào Tây chay Khách trú năm 1919 có một số công trình tiêu biểu như: “Kinh tế và xã hội người Hoa ở Chợ Lớn vào cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX” [1]; “Thế lực Khách trú và vấn đề di dân vào Nam Kỳ” [2]. Về sự ra đời, vị thế và hoạt động kinh doanh của tư sản người Việt được đề cập đến trong các công trình: “Tư sản Việt Nam ở Nam Kỳ trong phong trào dân tộc dân chủ những năm 1919-1930” [3]; “Hoạt động chấn hưng thực nghiệp của tư sản Việt Nam đầu thế kỷ XX” [4]; “Hoạt động của Đảng Lập hiến ở Nam Kỳ (1919-1942)” [5]; “Tinh thần tranh thương của người Việt qua phong trào tây chay khách trú năm 1919 ở Nam Kỳ” [6]; “Cuộc vận động tây chay khách trú ở Nam Kỳ năm 1919 trên báo Nông Cổ Mín Đàm và Lục Tỉnh Tân Văn” [7]; “Phong trào tây chay Hoa kiều ở Việt Nam năm 1919 (qua nguồn tư liệu báo chí đầu thế kỷ 20)” [8]. Qua các công trình trên, vấn đề vận động người Việt đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh để cạnh tranh với thương nhân Hoa kiều được đề cập dưới góc độ tranh thương, chưa đi sâu phân tích vấn đề này với tư cách là một hoạt động có tính liên tục trong lịch sử phát triển của giai cấp tư sản Việt Nam.

Xuất phát từ tình hình nghiên cứu như trên, tác giả sẽ tập trung nghiên cứu về cuộc vận động người Việt phát triển sản xuất kinh doanh trong phong trào Tây chay Khách trú ở Nam Kỳ năm 1919 với tư cách là một phong trào được hình thành từ trước đó và tiếp diễn cả sau khi phong trào Tây chay Khách trú kết thúc. Qua đó, bài báo sẽ làm rõ hơn về vị trí, tầm quan trọng của cuộc vận động này đối với sự hình thành và phát triển của giai cấp tư sản Việt Nam dưới thời Pháp thuộc nói riêng và đối với phong trào yêu nước ở Việt Nam đầu thế kỉ XX nói chung.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình tiếp cận vấn đề nghiên cứu, tác giả vận dụng quan điểm tiếp cận bối cảnh, nguyên tắc lịch sử - cụ thể, toàn diện - hệ thống để xem xét vấn đề từ nhiều phương diện. Quá trình nghiên cứu về cuộc vận động người Việt phát triển kinh doanh trong phong trào Tây chay Khách trú ở Nam Kỳ năm 1919 được vận dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu phù hợp với nội dung nghiên cứu, trong đó chủ yếu là sử dụng phương pháp phê bình sử liệu để đánh giá về độ tin cậy của các nguồn sử liệu liên quan đến nội dung nghiên cứu. Căn cứ vào các nguồn sử liệu, tác giả vận dụng phương pháp lịch sử - logic, phân tích - tổng hợp để mô tả, phân tích về bối cảnh, nguồn gốc, kết quả và ý nghĩa của cuộc vận động này.

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Bối cảnh lịch sử và sự bùng phát của cuộc vận động người Việt đầu tư kinh doanh

Những năm đầu thế kỉ XX, việc buôn bán giữa Nam Kỳ với Pháp tăng lên nhanh chóng, các tuyến đường thương mại quan trọng mà Việt Nam tham gia năm 1906 gồm có: Sài Gòn - Thượng Hải, Sài Gòn - Singapore - Batavia - Noumea - Brisbane - Sydney, Lyons - Marseilles - Thượng Hải - Quảng Đông - Sài Gòn. Ngoài ra còn có các tuyến khác nối Hải Phòng - Marseilles, Đà Nẵng - Manila, Osaka, Yokohama, Sán Đầu, Thượng Hải, hoặc các tuyến nội địa nối Sài Gòn - Đà Nẵng - Hải Phòng. Chính quyền thuộc địa Pháp đã ban hành nhiều chính sách bảo hộ thuế quan và ưu tiên cho hàng hóa Pháp. Bên cạnh đó, tư bản Pháp vẫn sử dụng lực lượng tư sản người Hoa trong việc thu mua lúa gạo và các mặt hàng phục vụ xuất khẩu cho Pháp.

Trong thời gian đầu, hoạt động thu gom lúa gạo xuất khẩu gần như do các thương nhân Hoa Kiều nắm giữ. Theo Nguyễn Đức Hiệp (2014), “người Hoa ở Chợ Lớn hầu như nắm hết các đầu mối thu mua lúa từ các tỉnh miền Tây Nam Kỳ, chủ các nhà máy xay xát lúa và buôn bán gạo

trong nước cũng như xuất khẩu đi các nước, từ cuối thế kỷ XIX đến thập niên 1930, không có ai cạnh tranh lại được với họ” [1, tr.50].

Đầu thế kỷ XX, trong cuộc vận động Minh Tân ở Nam Kỳ, một số trí thức mới, điền chủ người Việt tham gia thành lập các công ty kinh doanh khách sạn, lúa gạo và sản xuất hàng hóa. Họ chính là những nhà tư sản đầu tiên ở Nam Kỳ. Đến sau chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng tư sản người Việt lớn mạnh dần cùng với sự phát triển của các hoạt động kinh tế của cộng đồng người Việt. Các nhà tư sản người Việt ở Nam Kỳ hoạt động trong nhiều lĩnh vực, từ kinh doanh buôn bán lúa gạo, cung cấp các dịch vụ cho đến kinh doanh đồn điền, sản xuất thủ công nghiệp,...

Trong những thập niên đầu thế kỷ XX, lực lượng tư sản người Việt ở Nam Kỳ mới hình thành vốn nhỏ yếu về kinh tế đã vấp phải sự cạnh tranh, chèn ép gay gắt của các thế lực thương nhân Hoa kiều, từ đó họ nảy sinh tâm lý đố kỵ, bức xúc với lực lượng này (trong bối cảnh mâu thuẫn trong hoạt động kinh tế giữa lực lượng tư sản người Việt còn non trẻ với cộng đồng thương nhân Hoa kiều), thêm vào đó là sự đố kỵ, bức xúc dồn nén do bị cạnh tranh và những kêu gọi tranh thương trên báo chí ngày càng gia tăng, đầu tháng 8/1919, nhân có vụ các cửa hàng cà phê của Hoa kiều ở Sài Gòn tự ý tăng giá lên gấp đôi đã làm bùng nổ phong trào “Tây chay Khách trú” ở Nam Kỳ.

Trên báo *Lục tỉnh Tân văn* ngày 27/3/1919, ông Nguyễn Chánh Sắt kêu gọi: “xin khuyên đồng ban, ai nấy có tử độ, khá toan lệ công nghệ làm dâu; mai sau thành nghệ thành tài, thì nào ai dám khinh khi, bỉ bạc; tiếng người cười vẫn có, ta đừng ganh gỗ, ta hãy tự hồi lấy ta” [9, tr.1]. Các bài viết vận động tây chay hàng hóa, dịch vụ và tranh thương với các thế lực ngoại bang (Hoa kiều, Ấn kiều) trên báo *Nông cổ mín đàm* của Nguyễn Chánh Sắt và trên báo *Lục tỉnh Tân văn* của Mộng Huê Lầu (Lê Hoảng Mưu) và một số cây bút khác có tinh thần dân tộc đã khơi dậy tinh thần yêu nước của nhân dân, làm bùng lên phong trào tây chay Khách trú ở Nam Kỳ và lan ra cả nước.

Phong trào Tây chay Khách trú không chỉ kêu gọi người Việt tây chay hàng hóa, dịch vụ của Hoa kiều, Ấn kiều mà còn kêu gọi không hợp tác với họ. Đồng thời với việc kêu gọi tây chay, không hợp tác với các thương nhân Hoa kiều và Ấn kiều, những người khởi xướng phong trào Tây chay Khách trú đã đăng nhiều bài báo vận động người Việt hùn vốn lập tiệm buôn, lập trường học, mở trường nghề, lập các hội tương tế nông nghiệp và công nghệ, nhà in, xây dựng nhà máy xay lúa, mở tiệm cà phê, mở lò bánh, lò đường, lò uơng tơ dệt lụa, lò nấu xà bông,... để cạnh tranh buôn bán với các thương nhân Ấn kiều (Chà), Hoa kiều (Chệc). Tiêu biểu có nhà báo Nguyễn Chánh Sắt, chủ bút báo *Nông cổ mín đàm*. Ông viết và đăng trên tờ báo do ông làm chủ bút nhiều bài báo kêu gọi mọi người chân chính nghề nông, phải biết phát huy lợi thế nông nghiệp của Nam Kỳ, đoàn kết và hỗ trợ nhau để phát triển nông nghiệp; tiếp tục cuộc vận động người Việt đoàn kết, hùn vốn để mở công ty sản xuất kinh doanh, các bài có thể kể đến như: “Nông thương thiệt luận” đăng trên *Nông cổ mín đàm* số 2 (1917); “Nam Kỳ công nghệ” đăng trên *Nông cổ mín đàm* số 79 (1918); “Cách buôn bán phải làm thế nào cho bền vững” đăng trên *Nông cổ mín đàm* số 125 (1919),... (liên quan đến những vấn đề này, Lương Khắc Ninh và Trần Chánh Chiếu đã từng khởi xướng trên diễn đàn báo chí ở Nam Kỳ trước đây trong Phong trào Minh Tân ở Nam Kỳ).

Báo *Lục tỉnh Tân văn* ngày 10/9/1919 đăng bài của Trương Quang Hiệu cho biết, quan huyện Tánh (Mr P-H) tại Bến Cát (nay thuộc tỉnh Bình Dương - TG) hưởng ứng phong trào Tây chay bằng cách thu hồi mặt bằng cho các thương nhân Hoa kiều thuê để dành cho người Việt thuê kinh doanh, buôn bán: “Quan huyện lại nói rằng: qua không giầu chị em, tại Bến Cát này, phố của qua hơn ba phần nên qua tính lúc này qua thôi cho Khách trú mượn để mà chiêu tụ những người Annam ta biết cách và muốn buôn bán thì qua liền giúp vốn và trợ lực cho thành thì qua mới nghe; chớ qua nghe những tiếng sỉ nhục của Chệc thì qua rất đau lòng xót dạ lắm” [10, tr.2].

Trên báo *Nông cổ mín đàm* số 127 (1919), Nguyễn Chánh Sắt đưa ra lời kêu gọi phải “lập cho được 3 công ty: 1. Nam Kỳ nông nghiệp tương tế tổng cuộc (hàng lúa); 2. Nam Việt ngân hàng (hàng bạc); 3. Nam Việt luân hoàn công ty (hàng tàu)” [11, tr.12] để mua hết lúa gạo của Nam Kỳ gom về một mối, hỗ trợ vốn cho những đại thương gia và điền chủ, mua sắm tàu vận tải hàng hóa và hành khách, từ đó giành được quyền chủ động trên thương trường, xóa bỏ thế độc quyền của các thế lực Khách trú. Ngày 30/8/1919, Nguyễn Chánh Sắt đã đăng đàn diễn thuyết và kêu

gọi người Việt Nam hùn vốn để thành lập “Annam Thương cuộc Công ty” nhằm thực hiện ý tưởng đầu tư xây dựng các kho hàng, lập ngân hàng, mua sắm các phương tiện vận tải, cơ sở xay xát,... để cạnh tranh với tư sản Hoa kiều.

3.2. Những kết quả bước đầu của cuộc vận động người Việt phát triển kinh doanh

Ngày 01/9/1919, nhóm sáng lập Annam Thương cuộc Công ty đăng trên *Lục tỉnh Tân văn* số 670 (ngày 10/9/1919) công bố dự kiến huy động 100.000 đồng. Hội trưởng là ông Nguyễn Phú Khai, Hội phó gồm có Trần Quang Nghiêm và Nguyễn Chánh Sắt; Trần Văn Chim và Nguyễn Văn Hội làm Thủ bản, Huỳnh Văn Nhung làm Phó Thủ bản và năm phái viên là Nguyễn Văn Toàn, Nguyễn Hữu Sanh, Bùi Văn Gio, Hồ Văn Lang và Nguyễn Kim Đính [10, tr.1-2]. Nhóm vận động thành lập Annam thương cuộc công ty bắt đầu đăng lời kêu gọi góp vốn trên *Lục tỉnh Tân văn* số 674 (ngày 19/9/1919). Cùng với cuộc vận động thành lập Annam thương cuộc công ty của Nguyễn Chánh Sắt, còn có cuộc vận động thành lập “Tâm bốn mẽ thương” và “Tâm bốn tân thương” của Đặng Thúc Liêng và Lê Hoảng Mưu đăng trên báo *Lục tỉnh tân văn* các số: 672 (ngày 15/9/1919), 674 (ngày 19/9/1919), 675 (ngày 22/9/1919), 676 (ngày 24/9/1919) kêu gọi người Việt hùn hạp để lập hội buôn bán lúa gạo ở Nam Kỳ nhằm cạnh tranh với Khách trú.

Hưởng ứng lời kêu gọi mở rộng kinh doanh để tranh thương với Khách trú, ngoài việc vận động lập các công ty lớn ở Sài Gòn, Chợ Lớn, nhiều hiệu buôn, tiệm ăn uống của người Việt cũng được lập ra nhiều tỉnh thành ở Nam Kỳ và trong cả nước:

Tại Sài Gòn, Chợ Lớn, ngoài các công ty lớn đang được vận động thành lập như Annam thương cuộc công ty, “Tâm bốn mẽ thương” và “Tâm bốn tân thương” thu hút sự chú ý của nhiều người, nhiều công ty, cửa hàng kinh doanh khác đã được thành lập hoặc mở rộng sản xuất, kinh doanh theo tinh thần kết nối dân tộc của phong trào Tây chay Khách trú, cụ thể:

Ngày 10/9/1919, Công ty Liên Thành (được thành lập năm 1906 theo lời kêu gọi của phong trào Duy Tân, trụ sở đóng tại Phan Thiết và có chi nhánh tại Chợ Lớn) đã đăng thông tin kêu gọi góp vốn thêm để mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty trên báo *Lục tỉnh Tân văn*: “Bổn công ty đã định thêm vốn lên đến hai trăm ngàn đồng bạc (200.000\$) vậy có lập thêm 2.136 phần hùn nữa, mỗi phần là 50\$00 đóng tất một lần, ai chịu hùn thì xin gửi thơ chịu hùn đóng bạc tại bổn công ty” [10, tr.3]. Trong quy ước số 7 của thông báo này quy định “Chỉ người giống giống Việt Nam (nationalité annamiite) được vô hùn. Ấy là nói đại lược, các ngài phải xem chương trình mới rõ” [10, tr.3]. Đặc biệt, tiêu đề của bản tin đăng “Hãng Annam (lời rao kêu hùn thêm vốn)” để nhấn mạnh tinh thần dân tộc.

Nhiều mẫu quảng cáo của các công ty của người Việt mới được thành lập hoặc đã thành lập trước đây trên báo *Lục tỉnh Tân văn* đều kèm theo khẩu hiệu thể hiện tinh thần kêu gọi sự ủng hộ, đoàn kết của đồng bang: Công ty Hảo Vĩnh trong các mẫu quảng cáo các loại hàng hóa nhập khẩu đều ghi rõ bên dưới tên công ty dòng chữ (Hãng Annam) [12, tr.6]. *Lục tỉnh Tân Văn*, số 672, đăng lời rao của Nam Kỳ thương mãi kỹ nghệ nghĩa hội, trong đó nêu rõ: “Nhà nghề và nhà buôn nào muốn bán sỉ sản vật Annam trà hột, đường mỡ gà, đường thẻ, khô, tiêu, muối, nước mắm, dây dừa, dây gai, xà bông,... Người nào muốn mua sản vật Annam mà bán lẻ, người nào có nghề nghiệp giỏi, muốn bày ra mà lấy lợi thì hãy gửi thơ đến hội: Nam Kỳ thương mãi kỹ (kĩ - TG) nghệ nghĩa hội, Saigon đường Catinat, số 153-155 trên nhà in Union thì Hội sẽ trả lời không tốn tiền hoa hồng và sở phí chi hết. Nghĩa hội này lập ra mà che chở quyền lợi người Annam, giúp đỡ người thương mãi và nghề nghiệp của đồng bang” [13, tr.6]. Quảng cáo về việc khai trương tuyến xe khách Sài Gòn - Thủ Dầu Một vào ngày 25/9/1919 cũng ghi “chúng tôi xin quý ông đỏi tình người đồng bang mà giúp bọn tôi trong lúc tân khẩn việc này” [13, tr.6].

Tại Thủ Dầu Một, ngày 18/8/1919, báo *Lục tỉnh Tân văn* đưa tin ở Thủ Dầu Một, quan phủ Tân Hàm Ninh và bạn bè ủng hộ phong trào Tây chay bằng cách cùng nhau lập một nhà hàng bán đủ các đồ đáp ứng nhu cầu của người dân để họ không cần mua của Hoa kiều nữa: “Mới đây, tôi có nghe quan phủ Tân-hoàn-Vinh và nhiều vị khác nữa ở Thudâumot (Thủ Dầu Một - TG) là M. M. Hón, Túc, Chương, Cống, v.v. nhơn vì đọc báo Annam thấy vụ Annam Saigon tây chay Chệc thì các ngài mừng rỡ cả tiếng ngợi khen, rồi các ngài hiệp nhau mà bàn tính, lo phương thế đăng

cổ động nhơn dân trong tỉnh, trước coi vật nào của ta có đủ cần dùng thì cứ dùng đồ của ta, tẩy-chay đồ Chêc, sau các ngài chung vốn lại mà lập một ngôi hàng tại chợ Thudăumot bán đủ các món cần dùng, và khuyến khích quốc dân, như ai đủ tư bốn thì lập một mình một tiệm thì lập một mình, còn ít tư bốn thì hùn hiệp với nhau rồi chọn nơi nào dân cư đông đảo mà lập tiệm, hoặc bán đồ tạp vật, hoặc bán cháo, bán cơm, hoặc cà phê, bánh, nước, v.v. quan phủ ngài lại hứa rằng ngài sẽ gia tâm khuyến dụ quốc dân, khi cần dùng vật chi thì cứ đến tiệm Annam mà mua, hoặc bán món chi thì cũng đến tiệm Annam mà bán đừng thêm tới tiệm Chêc nữa” [14, tr.2].

Ngày 15/9/1919, báo *Lục tỉnh Tân văn* đưa tin lễ khai trương một cửa tiệm lớn của người Việt ở Thủ Dầu Một: “Lối 6 giờ rưỡi chiều ngày 10 Septembre 1919, nghe pháo nổ vang trời, tôi liền lần bước xuống coi tiệm Annam mới lập đang bán cà phê, bánh nước, cơm của chư vị có tấm nhiệt thành chung nhau lập đang tranh giành mỗi lợi với bọn Chêc. Tiệm này đặt hiệu Nam Thuận nay khai trương. Tôi cũng vô dùng cà phê, coi cách buôn bán và bánh có ngon chăng? Thật rất vui là khi tôi vào tiệm rồi, liếc mắt xem cùng tứ phía, thì cách dọn dẹp rất nên tề chỉnh, sạch sẽ. Cà phê thì chẳng nói làm chi, bánh làm chẳng sút chi của Chêc, đã ngon mà lại sốt nữa, xiêu-mại, bánh bao đều làm hơn Chêc thập bội. Tôi rất vui mừng là thấy Annam mình làm được vậy thì sao tranh chẳng được mỗi lợi với Chêc” [13, tr.5].

Tại Châu Đốc, báo *Lục tỉnh Tân văn* số 672, ngày 15/9/1919 cho biết: “Mới đây, tỉnh Châu Đốc các đảng nhiệt thành có đề xướng một chủ nghĩa về việc thương mại của ta khi nay, thật là một ý kiến rất thâm diệu vô cùng. Là vì thuở nay, việc thương mại ở sáu tỉnh ta đây toàn là Khách trú chuyên mỗi lợi cả. Đã biết xứ sở này là xứ sở của ta, song xem lại các lâu đài, phố xá nơi chốn phiên hoa, thì là quy mô sự nghiệp của Chêc đã lập nên đời nào rồi.... Vì vậy nên các đảng nhiệt thành nói trên đó mới xướng lên một chủ nghĩa cho những người thương mại Annam ta mở ra một cuộc phồn vinh - xá tạm nơi một khoảng đất trống ở trong châu thành Châu Đốc cho đồng bang ta mua bán, thật là một chức quyền tạm của các ngài rất thâm diệu đó. Lấy đó mà suy, thì việc thương mại của đồng bang ta ở Châu Đốc chắc đang mau hưng vượng” [13, tr.2].

Tại Sa-đéc, báo *Lục tỉnh Tân văn* ngày 10/9/1919 đăng bài tự giới thiệu về Chành lúa Nam Đồng Thái của Hương hào Bùi Văn Hiền ở Tân Quy Đông và kêu gọi hợp tác kinh doanh: “Tại Sađéc có chành lúa hiệu Nam Đồng Thái với một chiết ghe chài chở nổi 3000 tạ của M. Bùi-V-Hiễn. Trong Lục châu, liệt quý có ai muốn hùn vốn buôn bán xin viết thư cho M. Hiền mà tính toán, bằng có ai muốn mua cũng bán, muốn mượn cũng cho” [10, tr.2].

Tại Tân An, báo *Lục tỉnh Tân văn* số 676 cho biết: “Hạt Tân An tỉnh tuy nhỏ, chỗ coi quê mùa mà lòng dân chí khí đại trượng phu, biết ái quốc, biết binh vực thương yêu đồng bào, vậy cho nên từ ngày tuyệt giao Khách trú, thì đã nhóm nhau chỉ trời đất thề nguyện không thêm mua bán với Khách. Cuộc mới mở mang song cũng hầu xong, đã có tiệm bán sách vở, giấy mực, tiệm cơm Tây, cơm Annam, quán bánh, nước Trà-phe, thịt heo được bốn thớt, tiệm thuốc Bắc cùng là hàng xén nhỏ nhỏ, tiệm cái ít lâu cũng sẽ có. Buôn bán rẻ, biết nhỏ nhẹ, mềm mỏng, biết chiêu đãi khách, không ồn ào, vô phép như Chêc, Khách ngày xưa” [15, tr.5].

Tại Vĩnh Long, ngày 10/9/1919, một độc giả đã gửi thư đến toàn soạn *Lục tỉnh Tân văn* như sau: “Tại Vĩnh Long, hôm rày tôi thấy các báo Langsa và Quốc âm đều có dạ thương người Annam nên mỗi tuần xuất bản đều có kêu gọi đồng bang ta ráng tranh thương cùng Khách trú, cũng nhờ đó cho nên các tỉnh như là Cần Thơ, Long Xuyên, Sa-đéc, Tân An đâu cũng đều có tiệm cà phê Annam rồi hết, duy còn có một hạt Vĩnh Long mà thôi. Mới rồi đây, mấy thầy trong các ty hạt (V.L.) kêu mấy ông Cai phó Tổng cùng điền chủ hùn lại mà lập tiệm cà phê và tiệm cơm Annam, mới mấy ngày số hùn được 7, 8 trăm thì tôi có lòng mừng, chẳng dè thành linh sao lại kêu mỗi người mà trả bạc lại hết, tình hình như có một ông quan to, quở trách chi vậy, cho đến có người giàu có đến lãnh sổ ấy đặt mà điều đình việc mua bán cũng không được, không biết tại sao, mà hỏi lại mấy thầy vì cớ nào, thì họ cứ lấy mắt mà nhìn mình chớ không dám nói ra, thiệt tôi thấy có sự như vậy nó bức rức trong cái lương tâm của tôi quá, mà bây giờ biết tỏ cùng ai, chỉ còn có nhờ mấy ông chủ bút Tây và Nam ráng mà kêu réo dùm cho thấu tai Chánh phủ, coi Chánh phủ có thể mà trừ cái thứ tham quan ô lại cho tiết, đặt cho Annam cất đầu cho nổi, mà tranh thương cùng Khách trú, đem mỗi lợi về cho đồng bang ta chúc đĩnh, nếu để vậy thì tệ thói

ấy biết ngày nào cho dứt được” [13, tr.4]. Cuối bức thư này, tòa soạn *Lục tỉnh Tân văn* ghi thêm: “Chẳng lạ; bởi có Chệc Lưu-Mậu ở Tam Bình (Vĩnh Long-TG) mới gởi thơ mà hỏi bốn Báo người ở Tam Bình chẳng phải Annam sao?” [13, tr.4].

Tại Bến Tre, Bùi Quang Nho mở cửa tiệm trước khi phong trào Tây chay Khách trú diễn ra, bán các loại sách báo,... sau đó phát triển thành cửa tiệm bán tạp hóa lớn tại trung tâm Bến Tre với đủ các loại hàng hóa nhập khẩu từ Pháp và các nước khác. *Lục tỉnh Tân văn* số 670 viết: “Đồng bang ta hãy xem tiệm của M. Bùi Quang Nho mà ngày nay đồ sộ tại hạt Bến Tre đó là sở đi trước hết cũng khởi ra mà bán đủ các thứ giấy viết mực và các thứ sổ sách, thơ, tuồng, truyện chữ Quốc ngữ mà nên. Huống ngày nay là ngày của đồng bang ta tuyệt giao với Khách trú, binh vực nhau mà làm ăn thì lại càng dễ hơn ông Bùi Quang Nho khi mới sáng tạo” [10, tr.5].

Đến cuối năm 1919, phong trào Tây chay Khách trú lắng xuống, tuy nhiên giới tư sản người Việt vẫn tiếp tục phát triển kinh doanh và trong thập niên 20 trở đi, nhiều nhà tư sản người Việt có thực lực xuất hiện, hàng hóa của người Việt sản xuất dần có chỗ đứng trên thị trường; nhiều Hội đoàn, báo chí của giới tư sản người Việt ra đời để bảo vệ cho quyền lợi của giai cấp mình. Dù phong trào chỉ phát động trong vòng vài tháng nhưng đã nhận được sự tham gia hưởng ứng của đông đảo các thành phần xã hội, nhất là giới trí thức, tư sản trên toàn Nam Kỳ và cả nước, thể hiện được tinh thần đoàn kết, tương thân của người Việt.

Nam phong tạp chí cũng cho biết thêm về lí do làm cho phong trào lắng xuống khi cuộc tây chay bị chính quyền can thiệp: “Từ ngày có việc đề chế, các nhà làm báo Tây, các nhà buôn bán Tây xem ra cũng đề ý chiêm nghiệm và thường bình phẩm về cái cách buôn bán của người Annam. Đại để chê rằng, lối buôn bán ở nước mình còn hủ lậu lắm, và nói rằng người Annam không có cái “khiếu buôn bán” (sens commercial), không có cái tính kiên nhẫn (lénacité), không có cái lòng danh dự trong việc thương mại (l’honneur commercial), bấy nhiêu sự khuyết điểm làm cho thương nghiệp trong nước không có cơ hội chấn hưng ngay được và các Tây thương chưa có bụng tin muốn giùm giúp. Còn việc đề chế người Khách thời cái nguyên lí vẫn là hay lắm mà sự kết quả chắc không thành gì, vì người Annam chỉ biết trông cái lợi nhớn tiền mà không biết mưu những kế trường cửu, cho nên mới vội vàng kinh suất như vậy” [16, tr.315].

3.3. Tính chất và ý nghĩa cuộc vận động người Việt phát triển kinh doanh

Phong trào Tây chay Khách trú ở Nam Kỳ năm 1919, trong đó có cuộc vận động người Việt phát triển kinh doanh chỉ bùng phát trong thời gian ngắn nhưng đã thu hút một lực lượng đông đảo người Việt tham gia vì tinh thần dân tộc. Đây là một phong trào mang tính tự phát, do lực lượng trí thức và tư sản người Việt khởi xướng, nó thể hiện tinh thần dân tộc công khai thông qua hoạt động phát triển kinh doanh và kêu gọi cạnh tranh với tư sản Hoa kiều.

Tuy phong trào chưa đạt được những mục tiêu đề ra nhưng đã thể hiện khát vọng vươn lên của giới tư sản người Việt mới hình thành, góp phần thúc đẩy sự phát triển của giai cấp tư sản Việt Nam ở Nam Kỳ nói riêng và cả nước nói chung. Sau khi cuộc Tây chay Khách trú lắng xuống, giới tư sản người Việt có những bước phát triển mới, nhiều nhà tư sản lớn trong nhiều lĩnh vực, có đủ thực lực để cạnh tranh với tư sản nước ngoài xuất hiện trong cả nước, nhiều sản phẩm, dịch vụ của họ được người tiêu dùng ưa chuộng.

4. Kết luận

Sự cạnh tranh gay gắt của các thế lực thương nhân Hoa kiều ở Nam Kỳ đã làm cho lực lượng tư sản người Việt mới hình thành gặp rất nhiều khó khăn, do đó, họ tỏ ra bức xúc và đẩy lên thành phong trào Tây chay Khách trú. Đi liền với hoạt động tây chay là cuộc vận động người Việt phát triển kinh doanh để thay thế vai trò của các thương nhân Hoa kiều. Cuộc vận động đã thu hút nhiều người Việt có điều kiện hăng hái tham gia, tích cực xây dựng và mở rộng các cơ sở kinh doanh của mình một cách độc lập, kêu gọi góp vốn để lập các hội buôn, các xưởng sản xuất hàng nội hóa để cạnh tranh với Hoa kiều.

So với cuộc vận động thành lập các cơ sở kinh tế trong phong trào Minh Tân trong những năm đầu thế kỉ XX, cuộc vận động góp vốn kinh doanh và tranh thương trong Phong trào tây chay

Khách trú ở Nam Kỳ lần này có bước tiến nhanh hơn, các cơ sở kinh doanh được thành lập nhiều hơn và có sự lan tỏa rộng khắp các địa phương trong cả nước, đặc biệt là ở Nam Kỳ. Trong một chừng mực nhất định, có thể nói rằng, phong trào này là sự tiếp nối những tư tưởng và kết quả của phong trào Minh Tân trước đó, do những trí thức tây học đã từng tham gia phong trào Minh Tân trước đây (Nguyễn Chánh Sắt, Lê Hoàng Mưu) khởi xướng và lãnh đạo. Phong trào này cùng với phong trào Minh Tân đã góp phần quan trọng trong việc phổ biến tư tưởng kinh thương, khuyến khích hoạt động kinh doanh trong cộng đồng người Việt, dẫn dắt người Việt tham gia các hoạt động kinh doanh, góp phần cho sự hình thành và phát triển của giai cấp tư sản người Việt ở Nam Kỳ nói riêng và Việt Nam nói chung.

Phong trào đã nhận được sự hưởng ứng và tham gia của đông đảo các tầng lớp trong xã hội, thể hiện tinh thần đoàn kết của người Việt. Đây là một bước tiến so với phong trào Minh Tân trước đây - chỉ tập trung chủ yếu ở lớp trên của xã hội. Tuy nhiên, đáng tiếc là phong trào không có sự chuẩn bị đầy đủ và được dẫn dắt bởi lực lượng tư sản mới hình thành, chưa có nhiều kinh nghiệm và thực lực nên sớm đi vào suy yếu và lắng xuống.

Đồng thời phong trào cũng đã bộc lộ ra một thực tế đó là thực lực kinh tế - xã hội của giới tư sản người Việt cũng như khả năng của người Việt trong các hoạt động kinh doanh lúc bấy giờ là có giới hạn; thực lực kinh tế cũng như năng lực của cộng đồng thương nhân Hoa kiều trong hoạt động kinh doanh không đơn giản như suy nghĩ ban đầu của những người phát động phong trào. Việc đầu tư kinh doanh làm giàu đòi hỏi phải đầu tư nhiều thời gian và công sức chứ không chỉ đơn giản là kêu gọi đoàn kết cộng đồng để “Tẩy chay” và làm theo phong trào như quan niệm của nhiều người.

Lời cảm ơn

Bài báo khoa học này là sản phẩm của đề tài khoa học cấp cơ sở “Thái độ chính trị của giai cấp tư sản ở Nam Kỳ dưới thời Pháp thuộc (1874-1945)”, Mã số: CSB2023-38 do Trường Đại học Sài Gòn cấp kinh phí.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] D. H. Nguyen, “The economic life and social activities of the Overseas Chinese in Cho Lon in the late 19th - early 20th century,” *Journal of Research and Development*, vol. 110-111, no. 03-04, pp. 45-63, 2014.
- [2] T. N. Dao, *The Guest resident power and the migration problem to Cochinchine*, Hanoi: Thuy Ky, 1924.
- [3] V. P. Nguyen and C. H. Le, “Vietnamese bourgeoisie in Nam Ky in the democratic national movement in the years 1919-1930,” *Journal of Science-Quy Nhon University*, vol. 13, no. 4, pp. 31-41, 2019.
- [4] V. N. Tran, “The industrial revival activities of the Vietnamese bourgeoisie in the early 20th century,” *Historical Studies*, no. 7, pp. 23-33, 2008.
- [5] V. T. Vo, T. A. Le, V. P. Pham, and Q. D. Mai, “Activities of the Constitutionalist Party in Cochinchina (1919-1942),” *Res Militaris*, Winter-Spring, vol. 12, no. 1, pp. 239-245, 2022.
- [6] T. H. Nguyen, “The spirit of commercial disputes among the Vietnamese in Cochinchine through the Guest resident boycott movement in 1919,” *Dong Thap University Journal of Science*, vol. 14, no. 1, pp. 73-82, 2025.
- [7] P. V. Pham, “The Chinese “Khách trú” (Guest residents) movement in Cochinchine in 1919 on the “Nong co min dam” and “Luc tinh tan van” newspapers,” *Scientific Journal of Saigon University*, vol. 67, no. 1, pp. 31-40, 2020.
- [8] T. V. C. Dang, “The movement to boycott guest resident in Vietnam in 1919 (through early 20th century press sources),” *Proceedings of the Fourth International Conference on Vietnamese Studies, Issues of Teaching Vietnamese and Vietnam Studies in Today's World*, vol. 2, Ho Chi Minh City National University Publishing House, 2019, pp. 1103-1116.
- [9] L. T. T. Van, “Don't let overseas Chinese merchants look down on you,” *Luc Tinh Tan Van*, no. 610, pp. 1-2, March 27, 1919.
- [10] Q. H. Truong, “The precious mirror deserves praise,” *Luc Tinh Tan Van*, no. 670, pp. 1-2, September 10, 1919.
- [11] H. S. Luu, “Minh Tan Thought of Nguyen Chanh Sat,” *Review of Social Sciences (HCMC)*, no. 7, pp. 7-14, 2011.
- [12] Magazine editors, “Hao Vinh Company,” *Luc Tinh Tan Van*, no. 657, pp. 5-6, August 8, 1919.
- [13] Magazine editors, “The Advertisement,” *Luc Tinh Tan Van*, no. 672, pp. 6-7, September 15, 1919.
- [14] Magazine editors, “Glad that Vietnamese people have community spirit,” *Luc Tinh Tan Van*, no. 660, pp. 1-2, August 18, 1919.
- [15] Magazine editors, “Annam hates Annam,” *Luc Tinh Tan Van*, no. 676, pp. 5-6, September 24, 1919.
- [16] T. Chi, “Regulating the trading market,” *Nam Phong Magazine*, no. 28, pp. 314-319, 1919.